TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIỂU CẦN** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 06/2022/QĐST-DS	*Tiểu Cần, ngày 30 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 41/2022/TLST-DS ngày 13-10-2022.

XÉT THẤY:

Sự thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận của các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lâm Thị A, sinh năm 1962; Địa chỉ: Ấp Ô Tr, xã Hiếu T, huyện Tiểu C, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Bà Sơn Thị A2, sinh năm 1969; Địa chỉ: Ấp Ô Tr, xã Hiếu T, huyện Tiểu C, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Sơn Thị A2 đồng ý trả cho bà Lâm Thị A tiền hụi sống bằng 27.360.000 đồng (Loại hụi 10.000.000 đồng, mở ngày 05/4/2019 DL, dây hụi số 05, 06). Bà Lâm Thị A không yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Về án phí dân sự sơ thẩm bằng: 684.000 đồng;

Bà Lâm Thị A phải chịu 342.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Do bà Lâm Thị A là người cao tuổi theo quy định tại điểm đ, khoản 1, Điều 12 của Nghị quyết 326, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội nên miễn toàn bộ án phí cho bà A; Bà A không có nộp tạm ứng án phí nên không xử lý.

Bà Sơn Thị A2 phải chịu 342.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a,7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- CCTHADS huyện Tiểu Cần
- VKSND huyện Tiểu Cần;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Dương Thị Mỹ Chấm